

Số: 69/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Chương trình
phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và điều chỉnh chủ trương
đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của
Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát
triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết số 46/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022
của Quốc hội về Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng
4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Số
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây
dựng; Số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 về quản lý dự án đầu tư
xây dựng công trình;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính
phủ về Chương trình phục hồi kinh tế - xã hội;*

*Xét các tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 129/TTr-UBND ngày 26
tháng 4 năm 2022 về việc quyết định chủ trương đầu tư dự Đường từ Quốc lộ
12C đi khu liên hợp gang thép Formosa, tỉnh Hà Tĩnh; Số 135/TTr-UBND ngày
26 tháng 4 năm 2022 về việc quyết định chủ trương đầu tư một số dự án thuộc
Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và điều chỉnh chủ trương đầu
tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh
tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội
đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư 25 dự án thuộc Chương trình phục
hồi phát triển kinh tế - xã hội, gồm:

1. Dự án Đường từ Quốc lộ 12C đi khu liên hợp gang thép Formosa, tỉnh Hà Tĩnh.
2. Dự án Kè bảo vệ bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ.
3. Các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở y tế tuyến huyện (04 dự án).
4. Các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa Trạm Y tế (19 dự án).
(Chi tiết có phụ lục 01 đến 04 đính kèm)

Điều 2. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án đầu tư công, gồm:

1. Dự án Hạ tầng khu dân cư Đồng Bàu Rạ, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh.
2. Dự án Đường Lê Duẩn kéo dài đoạn từ đường Nguyễn Xí đến Quốc lộ 1A, thành phố Hà Tĩnh.
3. Dự án Đường Lê Duẩn kéo dài đoạn phía Nam dự án Trung tâm thương mại và nhà ở Vincom đến đường Nguyễn Xí, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh (giai đoạn 1).

(Chi tiết có phụ lục 05 đến 07 đính kèm).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Rà soát, lựa chọn Chủ đầu tư thực hiện dự án theo đúng quy định. Tổ chức thực hiện thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các thủ tục đầu tư; tăng cường công tác phối hợp và nâng cao trách nhiệm của các chủ đầu tư, cơ quan đơn vị liên quan trong công tác lập thẩm định phê duyệt hồ sơ dự án...Kiểm soát chặt chẽ khối lượng, chất lượng, đơn giá, định mức và các chi phí đầu tư nhằm tiết kiệm nguồn vốn và phát huy hiệu quả đầu tư, hạn chế thấp nhất việc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dự án sau khi đã quyết định chủ trương đầu tư;

b) Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: Thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án, tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động đấu thầu, giám sát chất lượng công trình, nâng cao hiệu quả công tác quản lý dự án và sử dụng vốn ngân sách; giải quyết kịp thời thủ tục hành chính, hướng dẫn, phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình;

c) Thực hiện đúng quy định pháp luật trong quản lý đầu tư xây dựng, trong tổ chức thực hiện các dự án; xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm ; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định đối với những trường hợp phát sinh của dự án.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 29 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 1

Dự án Đường từ Quốc lộ 12C đi khu liên hợp gang thép Formosa, tỉnh Hà Tĩnh
(Kèm theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh)

1. Tên Dự án: Đường từ Quốc lộ 12C đi khu liên hợp gang thép Formosa, tỉnh Hà Tĩnh.
2. Địa điểm thực hiện dự án: thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.
3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng Khu kinh tế tỉnh, đặc biệt là các hạ tầng giao thông trọng điểm, có tính kết nối, chia sẻ giao thông; đảm bảo nhu cầu giao thông, vận tải trên địa bàn; thúc đẩy phát triển sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội; tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào triển khai các dự án trên địa bàn Khu kinh tế.
4. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
5. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):
Đầu tư xây dựng đồng bộ tuyến đường theo quy hoạch được duyệt với tổng chiều dài khoảng 3,705km; điểm đầu tuyến giao với Quốc lộ 12C tại lý trình khoảng Km6+360(T); điểm cuối giao với tuyến đường từ Quốc lộ 1A đi cảng Sơn Dương về phía Tây Nam Khu liên hợp gang thép Formosa theo quy hoạch; quy mô mặt cắt ngang $B_{nền} = 60m$; $B_{mặt} = 2 \times 11,5m$; $B_{dải\ phân\ cách\ giữa} = 20m$; $B_{lề, via\ hè} = 2 \times 8,5m$.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 668,826 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương bố trí 500 tỷ đồng từ nguồn vốn Chương trình phục hồi và Phát triển kinh tế - xã hội; ngân sách tỉnh 168,826 tỷ đồng.
8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 – 2024.
9. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

PHỤ LỤC 02

Dự án Kè bảo vệ bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ
(*Kèm theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh*)

1. Tên Dự án: Kè bảo vệ bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ.

2. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hoà Lạc, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện, khép kín tuyến kè bảo vệ bờ tả sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hòa Lạc; giải quyết tình trạng sạt trượt mái do mưa lũ hàng năm làm xói lở bờ sông, đảm bảo ổn định an sinh, phát triển kinh tế cho bà con nhân dân xã Hòa Lạc.

4. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

5. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):

Đầu tư xây dựng 02 tuyến kè bảo vệ bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hoà Lạc với tổng chiều dài 2,18 km và một số công trình trên tuyến (Đoạn 1 có chiều dài khoảng 0,55 km, đoạn 2 có chiều dài khoảng 1,63 km); khắc phục, đấu nối các công trình trạm bơm trên tuyến.

Kết cấu sơ bộ: Chân kè được bảo vệ bằng rọ đá và đá hộc thả rôi; thân kè kết hợp giữa mái nghiêng và tường đứng, phần thân kè từ chân kè đến giữa thân kè bằng tường trọng lực bê tông có bố trí tầng lọc ngược, kết cấu tường bằng BTCT, gia cố chân tường bằng cọc BTCT; phần mái kè từ giữa thân kè đến đỉnh kè bố trí mái nghiêng, được bảo vệ bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn trong hệ thống khung dầm bê tông cốt thép. Đỉnh kè kết hợp đường quản lý.

6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 90.0 tỷ đồng.

7. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội: 80 tỷ đồng; Ngân sách tỉnh 10 tỷ đồng;

8. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2024.

9. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 03

Các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở y tế
tuyển huyện thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội
(Kèm theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh)

ĐTV: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn (dự kiến)		Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án
						NSTW chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội	Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác		
1	Đầu tư nâng cấp Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ	Nhằm tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao cho Nhân dân; sẵn sàng các điều kiện phục vụ, hỗ trợ phòng chống dịch bệnh.	Xây dựng mới nhà 04 tầng, với tổng diện tích xây dựng khoảng 1.200m ² và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	B	45.000	40.000	5.000	Tại Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ, xã Đức Yên, huyện Đức Thọ	Năm 2022-2024

STT	Tên dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn (dự kiến)		Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án
						NSTW chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội	Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác		
2	Đầu tư nâng cấp Trung tâm y tế huyện Can Lộc	Nhằm tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao cho Nhân dân; sẵn sàng các điều kiện phục vụ, hỗ trợ phòng chống dịch bệnh.	Xây mới Nhà khám và điều trị 5 tầng có diện tích xây dựng khoảng 1.200m ² và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ; mua sắm bổ sung thiết bị khám, chữa bệnh	B	70.000	61.000	9.000	Tại Trung tâm y tế huyện Can Lộc, Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	Năm 2022-2024
3	Đầu tư nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn	Nhằm tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao cho Nhân dân; sẵn sàng các điều kiện phục vụ, hỗ trợ phòng chống dịch bệnh.	Xây mới khu nhà hành chính quản trị kết hợp khám chữa bệnh 5 tầng với diện tích xây dựng khoảng 1.100 m ² và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ; mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ khám, chữa bệnh	B	70.000	61.000	9.000	Tại Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn	Năm 2022-2024

STT	Tên dự án	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn (dự kiến)		Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án
						NSTW chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội	Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác		
4	Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà	Nhằm tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao cho Nhân dân; sẵn sàng các điều kiện phục vụ, hỗ trợ phòng chống dịch bệnh.	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, khắc phục các hư hỏng Nhà 1 - Khoa hồi sức cấp cứu-Nhi; khoa Nội, khoa Đông y và Nhà 2 - Khoa chuẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm; khoa Ngoại-Gây mê hồi sức.	C	8.000	7.000	1.000	Tại Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.	Năm 2022-2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

**PHỤ LỤC 04**

**Các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa Trạm Y tế
thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**
(Kèm theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh)

ĐTV: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mục tiêu	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn (dự kiến)		Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án
						NSTW chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội	Ngân sách cấp huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác		
I	Huyện Nghi Xuân								
1	Trạm y tế xã Cổ Đạm	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Xây dựng mới khối nhà 02 tầng, 06 phòng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	3.500	3.200	300	Xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân	Năm 2022-2023
2	Trạm y tế xã Đan Trường	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Xây mới nhà 01 tầng, 04 phòng. Cải tạo, sửa chữa nhà 01 tầng hiện có.	C	2.000	1.800	200	Xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân	Năm 2022-2023

STT	Danh mục dự án	Mục tiêu	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn (dự kiến)		Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án
						NSTW chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội	Ngân sách cấp huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác		
II Huyện Hương Khê									
3	Trạm y tế xã Hương Long	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Xây dựng mới nhà 02 tầng, diện tích sàn khoảng 380m ² và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	3.500	3.200	300	Xã Hương Long, huyện Hương Khê	Năm 2022-2023
4	Nâng cấp, cải tạo Trạm y tế xã Hương Trạch	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Cải tạo, sửa chữa các hư hỏng của Khối nhà điều trị, nhà nội trú và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	1.500	1.350	150	Xã Hương Trạch, huyện Hương Khê	Năm 2022-2023
III Huyện Thạch Hà									
5	Trạm Y tế xã Đỉnh Bàn	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà làm việc 02 tầng, diện tích sàn khoảng 430m ² và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	6.000	5.400	600	Xã Đỉnh Bàn, huyện Thạch Hà	Năm 2022-2023
6	Trạm Y tế xã Thạch Khê	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà làm việc 02 tầng, diện tích sàn khoảng 430m ² và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	4.500	4.100	400	Xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà	Năm 2022-2023

STT	Danh mục dự án	Mục tiêu	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn (dự kiến)		Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án
						NSTW chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội	Ngân sách cấp huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác		
7	Trạm Y tế xã Thạch Hội	Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà làm việc 02 tầng, diện tích sàn khoảng 430m2 và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	4.500	4.100	400	Xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà	Năm 2022-2023
IV	Huyện Kỳ Anh								
8	Trạm y tế xã Lâm Hợp	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà làm việc 01 tầng, 12 phòng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	6.000	5.400	600	Xã Lâm Hợp, huyện Kỳ Anh	Năm 2022-2023
9	Trạm y tế xã Kỳ Tây	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nâng cấp, cải tạo nhà khám và điều trị 02 tầng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	1.800	1.800		Xã Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh	Năm 2022-2023
10	Trạm y tế xã Kỳ Bắc	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà 01 tầng, 07 phòng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	2.000	1.800	200	Xã Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh	Năm 2022-2023

STT	Danh mục dự án	Mục tiêu	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn (dự kiến)		Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án
						NSTW chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội	Ngân sách cấp huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác		
11	Trạm y tế xã Kỳ Giang	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà 02 tầng, 06 phòng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	5.000	3.200	1.800	Xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh	Năm 2022-2023
V	Huyện Lộc Hà								
12	Trạm y tế xã Thạch Châu	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà 02 tầng, diện tích sàn khoảng 400m ² và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	3.000	2.700	300	Xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà	Năm 2022-2023
VI	Huyện Cẩm Xuyên								
13	Trạm Y tế xã Cẩm Mỹ	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà 02 tầng, 06 phòng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	3.500	3.150	350	Xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên	Năm 2022-2023
14	Trạm Y tế xã Cẩm Quang	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà 02 tầng, 06 phòng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	3.500	3.150	350	Xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên	Năm 2022-2023

STT	Danh mục dự án	Mục tiêu	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn (dự kiến)		Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án
						NSTW chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội	Ngân sách cấp huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác		
VII	Thị xã Kỳ Anh								
15	Trạm y tế phường Hưng Trí	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà 02 tầng, 06 phòng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật	C	6.200	3.150	3.050	Phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh	Năm 2022-2023
VIII	Thị xã Hồng Lĩnh								
16	Trạm y tế phường Đậu Liêu	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà 02 tầng, 06 phòng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	3.500	3.150	350	Phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh	Năm 2022-2023
IX	Thành phố Hà Tĩnh								
17	Trạm y tế xã Thạch Bình	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà 02 tầng, 06 phòng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	3.500	3.150	350	Xã Thạch Bình, thành phố Hà Tĩnh	Năm 2022-2023
X	Huyện Can Lộc								
18	Trạm y tế xã Mỹ Lộc	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám,	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc 02 tầng và các hạng	C	2.000	1.800	200	Xã Mỹ Lộc, huyện	Năm 2022-2023



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 5

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Hạ tầng khu dân cư Đồng Bàu Rạ,
phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh**

(Kèm theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh)

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh, như sau:

1.1. Tổng mức đầu tư: 95,382 tỷ đồng (tăng 12,351 tỷ đồng).

1.2. Nguồn vốn: Ứng từ Quỹ phát triển đất tỉnh và hoàn ứng từ nguồn đấu giá các lô đất hình thành từ dự án; ngân sách thành phố Hà Tĩnh (12,351 tỷ đồng).

1.3. Thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành trong năm 2022.

2. Các nội dung khác giữ nguyên theo nội dung đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

STT	Danh mục dự án	Mục tiêu	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn (dự kiến)		Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án
						NSTW chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội	Ngân sách cấp huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác		
		chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ					Can Lộc	
XI	Huyện Vũ Quang								
19	Trạm y tế xã Đức Hương	Đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trạm Y tế; nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; sẵn sàng các điều kiện phục vụ phòng - chống dịch bệnh.	Nhà làm việc 02 tầng, 12 phòng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ	C	6.000	5.400	600	Xã Đức Hương, huyện Vũ Quang	Năm 2022-2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 6

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đường Lê Duẩn kéo dài đoạn từ
đường Nguyễn Xí đến Quốc lộ 1A, thành phố Hà Tĩnh**
(Kèm theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh)

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt điều chỉnh tại Văn bản số 369/HĐND ngày 11/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

1.1. Tổng mức đầu tư dự án: 157,0 tỷ đồng.

1.2. Nguồn vốn:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương (đã bố trí): 121,5 tỷ đồng, trong đó: Nguồn ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 107,0 tỷ đồng và nguồn ngân sách trung ương trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 14,500 tỷ đồng;

- Ngân sách tỉnh (đã bố trí): 8,517 tỷ đồng.

- Ngân sách XDCB tập trung bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện; ngân sách thành phố và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 26,983 tỷ đồng.

1.3. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018-2022.

2. Các nội dung khác giữ nguyên theo nội dung đã được phê duyệt tại Văn bản số 572/HĐND ngày 20/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn bản số 369/HĐND ngày 11/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 7

Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đường Lê Duẩn kéo dài đoạn phía Nam dự án Trung tâm thương mại và nhà ở Vincom đến đường Nguyễn Xí, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh (giai đoạn 1)

(Kèm theo Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh)

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt tại Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 12/6/2015 của UBND tỉnh, như sau:

1.1. Tổng mức đầu tư dự án: 76,0 tỷ đồng.

1.2. Nguồn vốn:

- Ngân sách tỉnh đã bố trí 25,0 tỷ đồng;

- Ngân sách XDCB tập trung bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện; ngân sách thành phố và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 51,0 tỷ đồng (trong đó đã bố trí 15,160 tỷ đồng; phần vốn tiếp tục bố trí 35,840 tỷ đồng).

1.3. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018 - 2022.

2. Các nội dung khác giữ nguyên theo nội dung đã được phê duyệt tại Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 12/6/2015 của UBND tỉnh.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH